

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP  
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI



-----o0o-----

# TÀI LIỆU

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

HÀ NỘI, THÁNG 3 NĂM 2024





**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
(Thời gian: Từ 07 giờ 30 ngày 29 tháng 3 năm 2024)

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
1	- Đón tiếp Đại biểu và cổ đông; Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội, nhận thẻ biểu quyết.	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và giới thiệu chủ trì đại hội.	Ông: Lại Trung Minh
3	- Giới thiệu ban thư ký.	Chủ tọa Đại hội
4	- Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông.	Ông: Nguyễn Hữu Toàn
5	- Thông qua quy chế đại hội.	Ông: Phạm Công Lộc
6	- Thông qua chương trình đại hội.	Chủ tọa Đại hội
7	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.	Ông: Nguyễn Mạnh Tú
8	- Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024.	Ông: Nguyễn Thạc Tân
9	- Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả hoạt động của Công ty, báo cáo tài chính, báo cáo công tác quản lý điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc năm 2023. Kế hoạch hoạt động năm 2024.	Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung
10	<p><u>Báo cáo các tờ trình:</u></p> <p>+ Tờ trình xin phê duyệt Báo cáo quyết toán tài chính năm 2023.</p> <p>+ Tờ trình xin phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2023.</p> <p>+ Tờ trình xin phê duyệt quyết toán thù lao năm 2023 và mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2024.</p> <p>+ Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho Giám đốc công ty ký các hợp đồng cung cấp hàng hóa, sửa chữa thiết bị với các đơn vị trong Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV và các công ty công trực thuộc TKV với giá trị &gt;35% tổng giá trị tài sản của Công ty.</p> <p>+ Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị</p>	<p>Bà Đặng Thị Quỳnh Trang</p> <p>Bà Đặng Thị Quỳnh Trang</p> <p>Bà Đặng Thị Quỳnh Trang</p> <p>Ông Nguyễn Thạc Tân</p> <p>Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung</p>

	kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. + Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2024 (+) Kế hoạch SXKD năm 2024; (+) Kế hoạch Đầu tư năm 2024; (+) Kế hoạch tuyển dụng Lao động năm 2024; (+) Kế hoạch trả cổ tức năm 2024;	Ông Nguyễn Mạnh Tú
11	- Đại hội nghị giải lao	
12	- Thảo luận và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024 và các tờ trình.	Chủ tọa Đại hội điều hành
13	- Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình	Chủ tọa Đại hội
14	- Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội.	Thư ký, Chủ tọa đại hội
15	- Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa Đại hội
16	- Mời cổ đông dự Đại hội dự tiệc	

## BAN TỔ CHỨC





Số: 23/QC-ĐHCD

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC-VVMI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59-2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

Căn cứ Nghị quyết số: 19/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị công ty ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty như sau:

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng**

1. Đối tượng dự họp Đại hội đồng cổ đông là các cổ đông của Công ty. Các cổ đông của Công ty và các đối tượng tham dự đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

2. Quy chế này quy định thể thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty và quyền, nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội.

**Điều 2. Quyền của các cổ đông khi tham dự đại hội**

1. Các cổ đông thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

2. Các cổ đông tham dự Đại hội có quyền tham gia đóng góp ý kiến vào các báo cáo của Đại hội bằng cách giơ tay và phải được Chủ tọa Đại hội đồng ý. Các ý kiến tham gia phải đúng trọng tâm của Đại hội, thời lượng phát biểu không quá 5 phút (nếu thời lượng phát biểu quá dài thì phải lập bằng văn bản gửi cho Chủ tọa, trong thời hạn 5 ngày HĐQT phải trả lời các kiến cho cổ đông bằng văn bản)

3. Những cổ đông không có điều kiện đi dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty có thể uỷ quyền bằng giấy uỷ quyền (theo mẫu quy định).

4. Ban tổ chức Đại hội sẽ gửi giấy thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty kèm theo chương trình Đại hội, tài liệu Đại hội cho các cổ đông tham dự đại hội, đồng thời gửi qua trang thông tin điện tử của Công ty có tên miền: **www.apluco.vn**.

5. Các cổ đông khi đến dự đại hội phải mang theo giấy mời họp và giấy tờ tùy thân (thẻ Căn cước công dân), trình cho ban kiểm tra tư cách cổ đông và được



nhận một thẻ biểu quyết có ghi rõ họ và tên và số cổ phần mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện.

Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đại diện tương ứng với một phiếu biểu quyết (ví dụ thẻ biểu quyết của đại biểu cổ đông được ghi là 50.000 cổ phần, tức là cổ đông đó có 50.000 phiếu biểu quyết).

6. Cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội bằng phương pháp giơ thẻ biểu quyết.

Mỗi một nội dung biểu quyết Chủ tọa phải hỏi ý kiến cổ đông 3 lần:

- Những người đồng ý.
- Những người không đồng ý.
- Những người có ý kiến khác.

7. Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền được đăng ký vào dự ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội; nhưng không có quyền tham gia và biểu quyết về những nội dung đã được Đại hội thông qua trước đó khi cổ đông chưa có mặt (hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng).

### **Điều 3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự đại hội**

1. Tuân thủ các quy định tại quy chế này.
2. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội và tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
3. Tự chịu chi phí đi lại, ăn ở để tham dự Đại hội.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.**

1- Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị công ty thành lập, có trách nhiệm:

- Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội và niêm yết tại nơi diễn ra Đại hội.
- Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- Thu và kiểm tra các giấy uỷ quyền tham dự Đại hội.
- Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước Đại hội.
- Phát thẻ biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường dự đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nghĩa vụ tuyệt đối trung thực, cẩn trọng khi thực hiện nhiệm vụ và phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc của mình.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội**

1. Chủ tọa đại hội:

1.1. Theo điều lệ của Công ty, Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT công ty.

1.2. Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Điều khiển đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.
- b. Quyết định các vấn đề trình tự, thủ tục của Đại hội hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

c. Có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại hội.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

2. Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định hoặc giới thiệu để Đại hội thông qua. Thư ký có nhiệm vụ giúp việc Chủ tọa điều hành đại hội, ghi chép và đọc nghị quyết, biên bản Đại hội.



## CHƯƠNG II TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

### **Điều 6. Điều kiện tiến hành đại hội**

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

### **Điều 7. Trình tự tiến hành đại hội**

Đại hội diễn ra theo trình tự và bao gồm các nội dung sau đây:

1. Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
2. Giới thiệu chủ tọa đại hội,
3. Thông qua danh sách thư ký.
4. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
5. Thông qua chương trình của đại hội.
6. Thông qua quy chế tổ chức đại hội.
7. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
8. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hành động năm 2024.
9. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Kết quả kinh doanh của Công ty; báo cáo tài chính năm; báo cáo công tác quản lý, điều hành công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc trong năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.
10. Thông qua các tờ trình thuộc thẩm quyền của Đại hội.
11. Thảo luận, giải đáp kiến nghị và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
13. Thông qua biên bản, nghị quyết Đại hội và bế mạc đại hội.

## CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 8.** Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực-VVMI.

#### **Nơi nhận:**

- Trình Đại hội cổ đông của Công ty
- Lưu VP, HDQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CƠ KHÍ VÀ  
THIẾT BỊ ÁP LỰC  
VVMI  
H. GIA LÂM - TP. NH. H. S. Đ. K. B. Đ. C. P. C. B.

Nguyễn Thạc Tân



Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY  
VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023  
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)**

**PHẦN THỨ NHẤT:  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023**

**I. Tình hình chung:**

Năm 2023 nền kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới có mức tăng trưởng thấp hơn so với kỳ vọng do tổng cầu suy giảm, chính sách tiền tệ được thắt chặt, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine; Israel và Hamas diễn biến phức tạp, bất ổn chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng nên ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế trong nước. Tuy nhiên với sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị và sự điều hành linh hoạt của Chính phủ vì thế nền kinh tế nước ta trong năm 2023 vẫn tiếp tục duy trì đà phát triển, tăng trưởng GDP đạt mức trên 5% dù thấp hơn chỉ tiêu đề ra (khoảng 6,5%) nhưng vẫn là mức khá cao so với nhiều nước trên thế giới và khu vực.

Đối với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra, công tác sản xuất và tiêu thụ than gặp nhiều thuận lợi chính vì thế mà nhu cầu mua sắm hàng hoá, sử dụng các dịch vụ để phục vụ sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Tập đoàn vẫn được duy trì, nên đã tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các đơn vị cung cấp hàng hoá, dịch vụ trong đó có Công ty chúng ta.

Năm 2023 bên cạnh những thuận lợi thì Công ty vẫn còn gặp những khó khăn nhất định trong sản xuất kinh doanh như: công tác bán hàng và cung ứng các dịch vụ sản phẩm, hàng hoá cho khách hàng luôn phải cạnh tranh quyết liệt với các đơn vị khác trong và ngoài TKV, doanh thu sửa chữa thiết bị đạt thấp so với kế hoạch và thấp hơn so với các năm trước đây, lực lượng lao động trực tiếp của Công ty thiếu hụt, một số thời điểm còn thiếu hụt vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng bằng sự nỗ lực, quyết tâm và cố gắng của toàn thể người lao động cùng với sự quan tâm, tạo điều kiện của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP nên Công ty vẫn duy trì ổn định công tác sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đã đề ra với kết quả cụ thể như sau:



## **II. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2023:**

**1. Tổng doanh thu thực hiện:** 446,43 tỷ/kế hoạch 335 tỷ; đạt tỷ lệ 133,26% so với kế hoạch năm.

- **Doanh thu sản xuất:** 249,35 tỷ/kế hoạch 168 tỷ; đạt tỷ lệ 148,42%

### ***Trong đó:***

+ Sửa chữa thiết bị: 28,39 tỷ/kế hoạch 40 tỷ; đạt tỷ lệ 70,97%

+ Cơ khí thiết bị áp lực: 20,05 tỷ/kế hoạch 10 tỷ; đạt tỷ lệ 200,51%

+ Cơ khí khác: 22,08 tỷ/kế hoạch 13 tỷ; đạt tỷ lệ 169,83%

+ Cầu máng cào: 12,04 tỷ/kế hoạch 3 tỷ; đạt tỷ lệ 401,44%

+ Gong lò, thanh giăng, tấm chèn: 122,52 tỷ/kế hoạch 70 tỷ; đạt tỷ lệ 175,03%

+ Lưới thép nóc lò: 44,27 tỷ/kế hoạch 32 tỷ; đạt tỷ lệ 138,35%

- **Doanh thu kinh doanh:** 197,08 tỷ/kế hoạch 167 tỷ; đạt tỷ lệ 118,01%

### **2. Các chỉ tiêu khác:**

- **Chi phí khấu hao:** 0,865 tỷ/kế hoạch 0,985 tỷ; đạt tỷ lệ 87,82% so với kế hoạch

- **Lao động bình quân:** 115 người/kế hoạch 119 người; đạt tỷ lệ 96,64% so với kế hoạch năm

- **Tiền lương bình quân:** 17,77 tr.đồng/kế hoạch 10,53 tr.đồng người/tháng; đạt tỷ lệ 168,81% so với kế hoạch năm

- **Lợi nhuận trước thuế:** 3,87 tỷ đồng/kế hoạch 2,5 tỷ đồng; đạt tỷ lệ 154,75% kế hoạch năm

### **3. Thực hiện công tác đầu tư xây dựng năm 2023:**

Năm 2023 Công ty có kế hoạch thực hiện đầu tư Dự án: mua sắm xe nâng hàng 2 tấn phục vụ sản xuất đã được Hội đồng quản trị Công ty và Tổng Công ty thông qua để phục vụ cho việc nâng hạ vật tư và sản phẩm dây thép của hệ thống máy rút dây thép Công ty. Tuy nhiên sau khi khảo sát mặt bằng tại nhà xưởng thì Công ty nhận thấy hiện trạng mặt bằng của nhà xưởng phụ kiện hầm lò để sản xuất dây thép rất chật hẹp, không thể bố trí được lối đi dành cho xe nâng hàng, bên cạnh đó nhu cầu nâng hàng hóa tại các nhà xưởng hiện tại đã có hệ thống dầm cầu trục đáp ứng đủ yêu cầu nên việc dùng xe nâng là không cần thiết, vì vậy Công ty đã trình Hội đồng quản trị và Tổng Công ty điều chỉnh kế hoạch đầu tư là không thực hiện dự án trong năm 2023 nữa và đã được Hội đồng quản trị Công ty và Tổng Công ty chấp thuận.

*Trong năm 2023 với sự tin tưởng của các cổ đông cùng với các biện pháp quản lý, điều hành phù hợp của bộ máy bộ máy điều hành Công ty, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị và sự giám sát chặt chẽ của Ban kiểm soát, Công ty đã thực hiện đạt và vượt mức các chỉ tiêu theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông đã đề ra, đảm bảo lợi nhuận và mức chia cổ tức cho các cổ đông.*

### **Kính thưa các vị cổ đông, các vị khách quý, thưa toàn thể Đại hội!**

Hôm nay, nhân Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2024, tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm tin tưởng các các quý vị cổ đông; cảm ơn sự chỉ đạo của Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP, Hội đồng quản trị Công ty, cùng với sự giúp đỡ của các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn TKV, đặc biệt là sự ủng hộ và cộng tác của toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty đã giúp Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra./.



**PHẦN THỨ HAI:**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

Dự báo trong năm 2024 nền kinh tế thế giới và trong nước vẫn sẽ đối mặt với nhiều khó khăn thách thức; chiến tranh, xung đột về chính trị và thương mại giữa một số nước lớn vẫn còn diễn biến phức tạp. Công tác sản xuất kinh doanh của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam dự báo sẽ có nhiều khó khăn do khai thác ngày càng xuống sâu, thuế phí tăng cao. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ gặp phải nhiều khó khăn do sức ép cạnh tranh về thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa ngày một lớn hơn, chất lượng sản phẩm và tiến độ đòi hỏi ngày càng cao, trong khi đó Công ty lại gặp khó khăn về lực lượng lao động, nhất là lao động công nghệ.

Vì vậy nhiệm vụ đặt ra trong năm 2024 của Công ty là tiếp tục huy động tối đa nguồn lực hiện có, đầu tư thêm thiết bị phục vụ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, điều tiết giá cả hợp lý, đảm bảo tiến độ, làm tốt dịch vụ bán hàng và dịch vụ sau bán hàng.

Với mục đích duy trì được sản xuất ổn định, kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo đời sống, thu nhập cho người lao động và sự phát triển bền vững trong những năm tiếp theo, Công ty dự kiến đưa ra các chỉ tiêu kế hoạch 2024 cụ thể như sau:

**I. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2024:**

<b>1. Tổng doanh thu:</b>	<b>335 000 000 000 đồng</b>
Trong đó:	
- <b>Doanh thu sản xuất cơ khí:</b>	<b>175 000 000 000 đồng</b>
+ Sửa chữa thiết bị:	28 000 000 000 đồng
+ Cơ khí thiết bị áp lực:	12 000 000 000 đồng
+ Cơ khí khác:	17 000 000 000 đồng
+ Sản xuất lưới thép:	35 000 000 000 đồng
+ Sản xuất gông, thanh giằng, tấm chèn:	78 000 000 000 đồng
+ Sản xuất cầu máng cào:	5 000 000 000 đồng
- <b>Doanh thu kinh doanh:</b>	<b>160 000 000 000 đồng</b>
+ Kinh doanh VTTB trong nước:	100 000 000 000 đồng
+ Kinh doanh VTTB nhập khẩu:	60 000 000 000 đồng
<b>2. Lao động và thu nhập:</b>	
- Lao động bình quân:	119 người
- Tiền lương bình quân:	10 722 000 đồng/người/tháng
<b>3. Lợi nhuận trước thuế:</b>	<b>2 500 000 000 đồng</b>
<b>4. Một số chỉ tiêu tài chính khác:</b>	
- Khấu hao tài sản cố định:	971 425 000 đồng
- Quỹ tiền lương:	15 311 697 000 đồng
- Nộp ngân sách dự kiến:	7 292 000 000 đồng
<b>5. Đầu tư xây dựng:</b>	<b>2 650 000 000 đồng</b>
+ Máy nén khí:	100 000 000 đồng
+ Máy cắt tôn thủy lực:	1 000 000 000 đồng
+ Máy chấn tôn thủy lực CNC:	1 550 000 000 đồng



## **II. Các biện pháp điều hành:**

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, duy trì đủ việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động cũng như các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, Công ty cần phải thực hiện tốt một số biện pháp sau đây:

- Tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm ở tất cả các thị trường trong và ngoài Tập đoàn để lo đủ việc làm cho người lao động. Giữ vững các thị trường truyền thống, tìm kiếm và mở rộng thêm thị trường mới.

- Chủ động khai thác nguồn cung ứng vật tư hợp lý trong sản xuất kinh doanh, ưu tiên sử dụng vật tư, hàng hóa trong nước và trong nội bộ Tập đoàn với chất lượng đảm bảo, giá cả cạnh tranh.

- Tiếp tục duy trì cơ chế giao khoán đến các phân xưởng sản xuất và bộ phận kinh doanh hàng hoá để các bộ phận chủ động hơn trong việc khai thác thị trường bán hàng và tìm kiếm việc làm cho sản xuất.

- Tổ chức tốt công tác sản xuất, nâng cao năng lực thiết bị, tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm hạ giá thành để tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát và quản trị chi phí trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật an toàn về máy móc thiết bị và con người, đảm bảo sản xuất phải an toàn, chỉ khi đủ điều kiện an toàn mới sản xuất, phấn đấu không để xảy ra tai nạn lao động nặng hoặc chết người.

- Tiếp tục nghiên cứu cải tiến mẫu mã sản phẩm cơ khí chế tạo để mở rộng thị trường.

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh các loại vật tư, thiết bị. Việc kinh doanh phải thực hiện đảm bảo nguyên tắc tuân thủ pháp luật, bảo toàn được vốn và có hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng các biện pháp phù hợp trong việc quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong quá trình phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Đẩy nhanh công tác thanh quyết toán và tích cực thu hồi công nợ của các công trình, các đơn hàng kinh doanh.

- Tạo mối quan hệ tốt đối với các tổ chức tín dụng để nhận được nguồn vay với lãi suất hợp lý, tạo nguồn vốn đảm bảo phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024.

- Tập trung đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng dự án để đưa các thiết bị vào sử dụng phục vụ sản xuất theo đúng kế hoạch. Các thủ tục đầu tư dự án thực hiện theo đúng quy định của nhà nước về đầu tư xây dựng.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và phương án tuyển bổ sung lao động trực tiếp cho các bộ phận sản xuất kinh doanh trong Công ty để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Tiếp tục phát động phong trào thực hiện tiết kiệm các chi phí ở tất cả các bộ phận quản lý và sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023, một số các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và các giải pháp cần thiết để



Số: 24/BC - HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG**  
**Của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023**  
**và kế hoạch hoạt động năm 2024**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024 với những nội dung như sau:

**1. Hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2023**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua, luôn trung thành với lợi ích của Cổ đông và Công ty. Thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ trên tinh thần trách nhiệm, trung thực cẩn trọng và theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của công ty, nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả, ổn định và ngày càng phát triển.

Hội đồng quản trị công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã đề ra. Đã tổ chức các phiên họp thường kỳ, đột xuất theo quy định; nội dung các cuộc họp thông qua các Quyết định thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách kịp thời hiệu quả.

Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, trong nhiệm kỳ với các nội dung chính sau đây:

a. Chỉ đạo ban hành các Nghị quyết, Quyết định về công tác nhân sự đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý, các chức danh sau khi bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại đều đáp ứng được công việc được giao.

b. Chỉ đạo, giám sát và giao các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý để Ban Giám đốc căn cứ triển khai nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.



c. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác An toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường; phòng chống cháy nổ toàn công ty.

d. Chỉ đạo, giám sát thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính quý, năm theo thẩm quyền.

đ. Chỉ đạo Giám đốc thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động; việc tái cơ cấu sắp xếp lao động hợp lý; nâng cao năng suất lao động.

e. Thực hiện phê duyệt, thông qua các nội dung sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Tháng 9/2023 Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường

- Rà soát, sửa đổi ra Quyết định ban hành các Quy chế đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động của Công ty theo pháp luật hiện hành.

## **2. Mức chi trả thù lao đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Trong năm 2023 công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho Thành viên HĐQT, BKS theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền thanh toán
<b>I</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>		
1	Nguyễn Thạc Tân	Chủ tịch HĐQT	17 280 000
2	Lê Thị Minh Hà	Thành viên HĐQT	45 360 000
3	Nguyễn Mạnh Tú	Thành viên HĐQT	45 360 000
4	Phạm Công Lộc	Thành viên HĐQT	45 360 000
5	Nguyễn Hữu Toàn	Thành viên HĐQT	45 360 000
6	Đỗ Huy Hùng	Nguyên Chủ tịch HĐQT	25 920 000
<b>II</b>	<b>Thành viên BKS</b>		
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Trưởng BKS	47 760 000
2	Phạm Thị Thúy Nga	Thành viên BKS	44 280 000
3	Phùng Thị Lan	Thành viên BKS	44 280 000

**3. Trong năm 2023 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp, ban hành các Nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền cụ thể như sau:**

3.1 Tổng số cuộc họp HĐQT: 14 cuộc họp

3.2 Tổng số Nghị quyết ban hành: 15 Nghị quyết

3.3 Tổng số Quyết định ban hành: 27 Quyết định

**4. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ và nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả cổ tức hàng năm cụ thể như sau:**

+ Đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông theo đúng Nghị quyết

+ Dự kiến Năm 2023 mức trả cổ tức cho các cổ đông là 12% trên vốn điều lệ

## **5. Kết quả chỉ đạo, giám sát đối với Giám đốc.**

a. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:



- Có lập trường tư tưởng vững vàng, gương mẫu rèn luyện, đạo đức lối sống trong sạch của người cán bộ đảng viên, ý thức xây dựng đảng tốt.

- Đoàn kết nội bộ tốt, tập hợp được và có uy tín cao đối với quần chúng.

- Có trách nhiệm cao với công việc và chức trách được giao.

- Chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Tập đoàn TKV và của Tổng công ty.

b. Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao:

Kết quả năm 2023, Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI đã hoàn thành vượt mức kế hoạch phối hợp kinh doanh của Tổng công ty giao, bảo toàn và phát triển được vốn, đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động.

- Tổng Doanh thu đạt: 446 tỷ đồng/ 335 tỷ đồng bằng 133,26 % KH năm.

Trong đó:

+ Doanh thu sản xuất: 249 tỷ đồng/168 tỷ đồng bằng 178,42 % KH năm.

+ Doanh thu kinh doanh: 197 tỷ đồng/167 tỷ đồng bằng 118,01 % KH năm.

- Thu nhập bình quân của người lao động đạt: 17 840 323 đồng/người/tháng/bằng 169,50% KH năm.

- Lợi nhuận trước thuế: 3,768 tỷ/2,5 tỷ bằng 150,72% KH năm.

Trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, Giám đốc công ty luôn năng động, sáng tạo cùng với tập thể Ban điều hành của công ty chỉ đạo tốt công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, đề ra nhiều giải pháp thiết thực để chỉ đạo các đơn vị sản xuất kinh doanh và phấn đấu cao độ để hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2023. Đối với công tác tổ chức cán bộ, trong năm 2023 công tác tổ chức cán bộ của Công ty đã có nhiều chuyển biến tích cực, cơ cấu tổ chức cán bộ quản lý tại các phòng ban, phân xưởng của Công ty đã được hoàn thiện hơn và đi vào hoạt động có nề nếp, công tác đề bạt cán bộ được thực hiện theo đúng quy định của Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP và của Công ty.

- Chỉ đạo tốt công tác cơ cấu theo chỉ đạo của Tổng công ty và Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Chấp hành nghiêm túc các quy chế, kỷ luật điều hành của Tổng công ty, giữ mối Quan hệ tốt với địa phương giải quyết khó khăn đảm bảo an toàn duy trì và phát triển sản xuất; chỉ đạo sâu sát việc tiết kiệm chi phí giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; trực tiếp giải quyết những vướng mắc của các đơn vị, tạo điều kiện cho các đơn vị cùng hoàn thành kế hoạch được giao. Bản thân luôn nêu cao tính trung thực, khách quan trong giải quyết công việc, luôn vì lợi ích chung của công ty, luôn có lối sống lành mạnh, tư cách đạo đức tốt, tập hợp được quần chúng, luôn nêu cao thái độ kiên quyết chống tham nhũng, tham ô, lãng phí, luôn có thái độ lắng nghe ý kiến của quần chúng và cán bộ giúp việc để đưa ra những chỉ đạo kịp thời, tạo nên sự thống nhất, đồng thuận trong công tác điều hành của Công ty.

- Trong năm 2023 Giám đốc công ty đã thực hiện đầy đủ theo quyết định ủy quyền của HĐQT số 36/QĐ-HĐQT ngày 05/4/2023 về việc Ủy quyền cho Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ hàng hóa và sửa chữa thiết bị trong các Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV và đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp than – Khoáng sản Việt Nam.



+ Tổng số hợp đồng ký cung cấp dịch vụ trong Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP là: 06 hợp đồng với tổng giá trị là 5 592 291 562 đồng

+ Tổng số hợp đồng ký cung cấp dịch vụ trong Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam là: 178 hợp đồng với tổng giá trị là 484 889 767 595 đồng

Tuy nhiên trong năm 2023 tình hình công nợ vẫn còn cao so với quy định và còn tồn tại công nợ khó đòi làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

\* Một số điểm cần lưu ý:

- Cần thực hiện đầy đủ các Quy chế đã ban hành, không để công nợ kéo dài đặc biệt là công nợ khó đòi làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty.

- Xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ đảm bảo an toàn vốn cho sản xuất kinh doanh.

- Cần tăng cường chỉ đạo công tác an toàn bảo hộ lao động trong đơn vị, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát an toàn trong sản xuất. Tiếp tục phát huy những việc đã làm được trong năm 2023 để quản lý, điều hành thắng lợi các nghị quyết, kế hoạch đã đề ra trong năm 2024.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra kiểm soát hàng hóa hàng hóa đầu vào, đầu ra đảm bảo chất lượng hàng hóa và các thủ tục, hợp đồng mua bán theo đúng quy định.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tự động hóa trong sản xuất kinh doanh để giảm sức lao động tăng năng xuất lao động.

- Tập trung chỉ đạo công tác tuyển dụng lao động, có kế hoạch đào tạo tại chỗ và đưa đi đào tạo để tạo nguồn cán bộ kế cận.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý lao động và tiền lương, sắp xếp bố trí lại lực lượng lao động cho phù hợp với điều kiện hoạt động SXKD.

- Chỉ đạo làm tốt công tác sửa chữa thường xuyên tại đơn vị.

## **6. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác**

Trong năm 2023 với tình hình thế giới thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn do xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina diễn ra phức tạp đã gây nhiều khó khăn trong công tác điều hành, giá cả vật tư đầu vào tăng cao làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty. Tuy nhiên với sự quyết tâm của ban lãnh đạo và từng các nhân trong ban Giám đốc, Công ty đã vượt qua khó khăn để hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao.

a. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

- Các đồng chí trong Ban giám đốc có lập trường tư tưởng vững vàng, gương mẫu rèn luyện, đạo đức lối sống trong sạch.

- Đoàn kết nội bộ tốt, tập hợp được và có uy tín cao đối với quần chúng.

- Có trách nhiệm cao với công việc và chức trách được giao.

- Chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Tập đoàn TKV và của Tổng công ty.

b. Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao



- Các đồng chí trong ban Giám đốc đã chủ động trong công tác tham mưu cho HĐQT và lãnh đạo đơn vị trong chức trách nhiệm vụ được giao.

- Công tác kiểm tra, quyết toán khoán đã được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế đã được HĐQT ban hành.

- Thực hiện nghiêm túc các Quy chế của HĐQT, các quyết định của giám đốc công ty trong công tác điều hành.

## **7. Các kế hoạch trong tương lai**

### **7.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024**

Trong năm 2024 dự báo kinh tế thế giới cũng như trong nước có nhiều chuyển biến tích cực, các doanh nghiệp đã có các biện pháp để thích ứng tình hình mới đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch đã đề ra. Trước tình hình đó Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành công ty xúc tiến các biện pháp như sau: tăng cường công tác tiếp thị và tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng sản phẩm, khai thác tốt thị trường bán buôn vật tư thiết bị, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, đầu tư thiết bị và mở rộng sản xuất để nâng cao năng lực sản xuất, tăng năng suất lao động, đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong sản xuất kinh doanh, làm tốt công tác tuyển dụng lao động đặc biệt là lao động công nghệ, bảo đảm an toàn tuyệt đối trong sản xuất, không để xảy ra tai nạn lao động và phấn đấu hoàn thành thắng lợi Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã thông qua toàn diện kế hoạch SXKD năm 2024 gồm các chỉ tiêu chính sau đây:

- |  |                               |
|--|-------------------------------|
| 1.1. Doanh thu đạt                                     | : 335 tỷ đồng                 |
| 1.2. Lợi nhuận trước thuế đạt                          | : 2.5 tỷ đồng                 |
| 1.3. Vốn điều lệ:                                      | : 12 tỷ đồng                  |
| 1.4. Trả cổ tức cổ đông                                | : 12 %/VĐL                    |
| 1.5. Tiền lương BQ cho 1 CBCNV                         | : 10 722 477 đồng/người/tháng |
| 1.6. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS |                               |
| - Thành viên Hội đồng quản trị:                        | 233.280.000 đồng              |
| - Thành viên Ban kiểm soát:                            | 138.480.000 đồng              |

### **7.2. Xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý của Công ty.**

Tập trung rà soát sửa đổi bổ xung các Quy chế, quy định để cho phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo đúng nguyên tắc và quy định pháp luật hiện hành.

Trên đây là các nội dung cơ bản về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 và Định hướng nhiệm vụ năm 2024 của Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua. Rất mong nhận được sự tham gia đóng góp của các quý vị đại biểu và toàn thể các cổ đông tham dự Đại hội.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

#### **Nơi nhận:**

- Trình Đại hội ĐCD thường niên năm 2024;
- B/c UB chứng khoán Nhà nước;
- B/c Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Lưu TK HĐQT, HSDH.



**Nguyễn Thạc Tân**



Số : 02/BC - BKS

Hà nội, ngày 06 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**  
**của Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020;

- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định theo Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông về thực hiện hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 những nội dung sau:

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023:**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS.**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác, kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Giám sát hoạt động của hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát doanh thu, chi phí, việc sử dụng vốn, thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở báo cáo kiểm toán độc lập.

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành công ty về những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm. Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng quy chế, quy định của Công ty và thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

**2. Các cuộc họp của BKS.**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Báo cáo của Ban kiểm soát đã xem xét, đánh giá các vấn đề liên quan đến hoạt động trong năm của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, đồng thời đưa ra các kiến nghị, đề xuất và giải pháp của Ban kiểm soát trong công tác quản trị, trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty; phối hợp cùng Công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán BDO trong



kiểm tra soát xét Báo cáo tài chính giữa kỳ và kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc 31/12/2023 của Công ty.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động.

## **II. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát.**

### **1. Thù lao năm 2023:**

Thù lao hàng năm chi trả cho các thành viên Ban kiểm soát đã được chi trả đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

## **III. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm soát:**

### **1. Về công tác quản trị và điều hành Công ty:**

#### **a. Hội đồng quản trị:**

- Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 15 Nghị quyết, 27 Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, thể hiện đúng định hướng chiến lược phát triển, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Điều lệ hoạt động của Công ty; Kết quả năm 2023 HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

+ Chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023; đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023; định hướng xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024.

+ Chỉ đạo việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, công bố thông tin khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Đã chỉ đạo việc phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022.

+ Chỉ đạo và quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

+ Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

+ Đã chỉ đạo công tác rà soát các quy chế, quy định không còn phù hợp;

Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT làm cơ sở cho Giám đốc triển khai thực hiện.

#### **b. Ban Điều hành:**

Cùng với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành đã có những biện pháp chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình; Ban giám đốc đã rất nỗ lực, cố gắng trong việc tìm kiếm việc làm, tạo dựng và giữ mối liên hệ tốt với khách hàng truyền thống, tăng cường giao lưu để mở rộng tìm kiếm bạn hàng mới ở trong và ngoài Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam.

Ban Giám đốc điều hành đã có nhiều cố gắng nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động SXKD của Công ty. Điều hành, quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động để phục vụ cho SXKD có hiệu quả. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách đối với người lao động;

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể và gắn trách nhiệm cho Phó giám đốc, trưởng các phòng nghiệp vụ để điều hành các hoạt động của Công ty theo từng lĩnh vực được giao;

+ Thường xuyên phối hợp với tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể trong Công ty để nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

+ Thực hiện đầy đủ các chế độ, quyền lợi đối với người lao động theo quy định.



+ Kịp thời đề xuất với HĐQT công ty những biện pháp điều hành trong sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu Kinh tế - Kỹ thuật và kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023, Ban điều hành đã thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đề ra và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty sẽ được đánh giá chi tiết qua bảng biểu sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	335.000	446.430	133,26
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.500	3.768	150,72
3	Cổ tức	%	10	12	120
4	Lao động bình quân	Người	119	112	96,64
5	Tiền lương bình quân	Đ/ng/th	10.525.290	17.840.323	169,50

Trong năm 2023, nền kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga và Ukraine diễn biến phức tạp làm gia tăng bất ổn chính trị khu vực và thế giới, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng nên ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế trong nước.

Đối với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 vượt chỉ tiêu kế hoạch, công tác sản xuất và tiêu thụ than gặp nhiều thuận lợi chính vì thế mà nhu cầu mua sắm hàng hoá, sử dụng các dịch vụ để phục vụ sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Tập đoàn vẫn được duy trì, nên tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các đơn vị cung cấp hàng hoá, dịch vụ trong đó có Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI .

Năm 2023, bên cạnh những thuận lợi Công ty cũng gặp không ít khó khăn trong công tác sản xuất kinh doanh như: Công tác bán hàng và cung ứng các dịch vụ sản phẩm, hàng hoá cho khách hàng luôn phải cạnh tranh quyết liệt với các nhà cung cấp khác trong và ngoài Tập đoàn, doanh thu sửa chữa thiết bị đạt thấp so với kế hoạch và thấp hơn so với các năm trước đây, lực lượng lao động trực tiếp của Công ty còn thiếu hụt.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn HĐQT, Ban giám đốc điều hành và tập thể người lao động đã đoàn kết vượt qua khó khăn. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí, tăng cường tìm kiếm việc, khách hàng mới. Do vậy, trong năm 2023 Công ty vẫn đảm bảo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 do HĐQT giao.

- Công tác đầu tư xây dựng:

Trong năm 2023, Công ty có kế hoạch thực hiện đầu tư Dự án: Mua sắm xe nâng hàng 2 tấn phục vụ sản xuất đã được HĐQT Công ty và Tổng công ty thông qua để phục vụ cho việc nâng hạ vật tư và sản phẩm dây thép của hệ thống máy rút dây thép Công ty. Tuy nhiên, sau khi khảo sát mặt bằng tại nhà xưởng thì Công ty nhận thấy hiện trạng mặt bằng của nhà xưởng phụ kiện hầm lò để sản xuất dây thép rất chật hẹp, không thể bố trí được lối đi dành cho xe nâng hàng, bên cạnh đó nhu cầu nâng hàng hóa tại các nhà xưởng hiện tại đã có hệ thống dầm cầu trục đáp ứng đủ yêu cầu nên việc dùng xe nâng là không cần thiết. Vì vậy, Công ty đã trình Hội đồng quản trị và Tổng Công ty điều chỉnh kế



hoạch đầu tư là không thực hiện dự án trong năm 2023 nữa và đã được Hội đồng quản trị Công ty và Tổng Công ty chấp thuận.

- Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách:

Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tổng số nộp ngân sách nhà nước trong năm 2023 của Công ty đạt là: 13.466 triệu đồng. Trong đó: Thuế GTGT đạt: 324,52% kế hoạch năm; Thuế TNDN đạt: 172,02% kế hoạch năm.

- Công tác tài chính - kế toán:

+ Thu xếp đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chủ động đàm phán với Ngân hàng để giảm lãi suất, đạt được lãi suất vay vốn tốt nhất.

+ Công ty theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu, phải trả theo từng đối tượng khách hàng, theo từng hợp đồng, có phân loại tuổi nợ chi tiết và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến công nợ phải thu, phải trả thể hiện sự chủ động trong phân loại, xử lý các khoản công nợ này.

+ Các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm do Công ty lập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính tính đến thời điểm 31/12/2023 của Công ty, kết quả hoạt động SXKD, và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các hoạt động công tác khác:

Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được thực hiện và quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp.

## 2. Thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh:

### a. Thẩm định báo cáo tài chính:

Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp. Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tình hình tài sản, nguồn vốn đến 31/12/2023:

ĐVT: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Cuối kỳ	Đầu kỳ
A	Tài sản ngắn hạn	160.960.517.582	171.036.092.850
I	Tiền và các khoản tương đương với tiền	5.285.302.116	4.606.110.568
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	109.155.843.819	157.721.125.633
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	71.951.861.305	126.732.877.269
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.434.800.000	17.949.400
3	Phải thu ngắn hạn khác	30.769.182.514	30.970.298.964
III	Hàng tồn kho	44.281.963.566	8.708.856.649
1	Hàng tồn kho	44.281.963.566	8.708.856.649
VI	Tài sản ngắn hạn khác	2.237.408.081	



1	Chi phí trả trước ngắn hạn	1.952.703.190	
2	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	284.704.891	
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>2.343.570.924</b>	<b>3.209.106.006</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>		
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>2.343.570.924</b>	<b>3.209.106.006</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	2.343.570.924	3.209.106.006
	- Nguyên giá	28.630.067.525	28.630.067.525
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(26.286.496.601)	(25.420.961.519)
	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>163.304.088.506</b>	<b>174.245.198.856</b>
<b>A</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>146.068.129.426</b>	<b>157.556.866.849</b>
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>146.068.129.426</b>	<b>157.556.866.849</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	133.960.790.369	103.535.257.575
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.988.304.000	78.150.000
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	185.492.068	1.513.151.764
4	Phải trả người lao động	8.150.824.467	5.153.951.228
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	27.000.000	85.034.962
6	Phải trả ngắn hạn khác	1.652.790.670	1.594.296.558
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		45.542.732.152
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	102.927.852	54.292.610
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>		
<b>B</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>17.235.959.080</b>	<b>16.688.332.007</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	12.000.000.000	12.000.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	2.635.293.325	2.635.293.325
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.600.665.755	2.053.038.682
	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>163.304.088.506</b>	<b>174.245.198.856</b>

Các chỉ tiêu tài chính:

- Hệ số bảo toàn vốn: 1,03 lần.
- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 8,47 lần.
- Hệ số thanh toán nợ đến hạn: 1,10 lần.
- Hiệu quả sử dụng vốn :
  - + Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH (ROE): 15,33 %
  - + Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản (ROA): 1,54%

Qua báo cáo tài chính và các chỉ tiêu trên cho thấy, Công ty đã bảo toàn được vốn, Công ty có đủ khả năng hoàn thành được nghĩa vụ trả nợ của mình khi tới hạn. Nhưng chỉ tiêu hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu của Công ty còn cao vượt quá 3,0 lần so với quy định. Để duy trì và cải thiện tốt hơn nữa các hệ số tài chính theo quy định và tăng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, công ty cần xây dựng kế hoạch tài chính cụ thể cho từng quý và có các giải pháp như: thu hồi nhanh công nợ phải thu khách hàng, tăng hệ số quay vòng vốn lưu động, giảm công nợ phải trả tại các thời điểm 30/6 và 31/12.

#### **b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.



Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	446.430.469.162
2	Giá vốn hàng bán	402.173.592.613
3	Lợi nhuận gộp	44.256.876.549
4	Doanh thu hoạt động tài chính	412.109.454
5	Chi phí tài chính	4.332.580.580
6	Chi phí bán hàng	26.589.077.407
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.009.940.047
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.737.387.969
9	Thu nhập khác	1.030.528.058
10	Chi phí khác	36.000
11	Lợi nhuận khác	1.030.492.058
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	3.767.880.027
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	1.167.214.272
14	Lợi nhuận sau thuế	2.600.665.755

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của công ty TNHH kiểm toán BDO; nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

#### **IV. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành:**

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được đại hội đồng cổ đông giao. Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

#### **V. Kế hoạch công tác năm 2024:**

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2024 như sau:

Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty.

Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công ty thông qua báo cáo tài chính, đồng thời kiểm soát các hoạt động của HĐQT, ban Giám đốc Công ty và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội cổ đông. Trong hoạt động của mình, để đạt được hiệu quả tốt nhất, Ban Kiểm soát phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, sự hợp tác và phối hợp của ban Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty.

#### **VI. Đánh giá chung và Kiến nghị của Ban kiểm soát:**

##### **1. Đánh giá chung:**

Các thành viên trong Ban kiểm soát đã có trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, thực hiện trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong các kỳ làm việc Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra theo phương pháp soát xét thông thường. Do vậy, chưa phát hiện được hết các sai sót trong



công tác soát xét chứng từ, hồ sơ và công tác quản lý điều hành của Công ty; Chưa phát hiện và đưa ra được hết các rủi ro trong quá trình sản xuất, kinh doanh của Công ty. Do vậy, chúng tôi cần nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

## 2. Kiến nghị:

Để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm 2024, đề nghị Ban điều hành Công ty cần quan tâm một số nội dung sau:

- Phát huy tối đa năng lực thiết bị hiện có, duy trì bảo dưỡng máy móc thường xuyên, thiết bị hoạt động ổn định. Công tác AT-VSLĐ phải được đặc biệt quan tâm.

- Mở rộng và phát triển thị trường theo xu hướng linh hoạt đáp ứng tốt mọi nhu cầu khách hàng, quản lý tốt công nợ phải thu khách hàng và tuyệt đối không để phát sinh nợ khó đòi. Tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ quá hạn, tăng cường công tác quản lý mua bán vật tư, hàng hoá, lựa chọn nhà cung cấp các dịch vụ, quản lý hợp đồng trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục xây dựng và ban hành các quy chế, quy định, hệ thống tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật, rà soát các quy chế, quy định đã ban hành nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

- Tăng cường công tác quản trị, tiết kiệm chi phí hạ giá thành sản phẩm, bồi dưỡng và đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, nâng cao chất lượng cán bộ nhân viên quản lý tại khối phòng ban nhằm đáp ứng và hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty năm 2024 và các năm sau.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI, Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét.

Xin kính chúc các quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

Đại hội đồng cổ đông 2024;  
Thành viên HĐQT Công ty;  
Ban Giám đốc Công ty;  
Các phòng công ty;  
Lưu VT, BKS



Nguyễn Thị Hồng Nhung



TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ  
VIỆT BẮC TKV - CTCP  
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ  
THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

*“Về việc xin phê duyệt báo cáo quyết toán tài chính năm 2023”*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần  
Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị  
áp lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04  
năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty  
TNHH Kiểm toán PKF.

Căn cứ Nghị quyết số: 19/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng quản  
trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt báo cáo quyết toán tài  
chính năm 2023 của Công ty (phụ lục báo cáo quyết toán tài chính chi tiết kèm theo).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

### Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thạc Tân



(Kèm theo tờ trình số: 25/T.ĐQT ngày 06 tháng 03 năm 2024)



Nội dung	Số tiền (đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	160.960.517.582
2. Tài sản dài hạn	2.343.570.924
3. Nợ phải trả	146.068.129.426
4. Vốn chủ sở hữu	17.235.959.080
Trong đó + Vốn góp của CSH	12 000 000 000
+ LN sau thuế chưa PP năm 2023	2.600.665.755
+ Vốn khác của CSH	
+ Quỹ đầu tư phát triển	2 635 293 325
5. Doanh thu bán hàng	446.430.469.162
6. Giá vốn hàng bán	402.173.592.613
7. Lợi nhuận gộp	442.256.876.549
8. Doanh thu tài chính	412.109.454
9. Chi phí tài chính	4.332.580.580
10. Chi phí bán hàng	26.589.077.407
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.009.940.047
12. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	2.737.387.969
13. Thu nhập khác	1.030.528.058
14. Chi phí khác	36.000
15. Lợi nhuận khác	1.030.492.058
16. Tổng lợi nhuận trước thuế	3.767.880.027
17. Số thuế phải nộp đến 01/01/2023	1.513.151.764
18. Số thuế phải nộp phát sinh năm 2023	12.138.330.475
19. Số thuế đã nộp trong năm 2023	13.465.990.171
20. Số thuế còn lại chuyển sang năm 2024	185.492.068



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

B01 - DN



Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>160.960.517.582</b>	<b>171.036.092.850</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>5.285.302.116</b>	<b>4.606.110.568</b>
1. Tiền	111		5.285.302.116	4.606.110.568
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>109.155.843.819</b>	<b>157.721.125.633</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	71.951.861.305	126.732.877.269
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	6.434.800.000	17.949.400
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	30.769.182.514	30.970.298.964
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.5</b>	<b>44.281.963.566</b>	<b>8.708.856.649</b>
1. Hàng tồn kho	141		44.281.963.566	8.708.856.649
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.237.408.081</b>	<b>-</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.952.703.190	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.9.2	284.704.891	-
<b>B TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>2.343.570.924</b>	<b>3.209.106.006</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>2.343.570.924</b>	<b>3.209.106.006</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	2.343.570.924	3.209.106.006
- Nguyên giá	222		28.630.067.525	28.630.067.525
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(26.286.496.601)	(25.420.961.519)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>163.304.088.506</b>	<b>174.245.198.856</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

**B01 - DN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>146.068.129.426</b>	<b>157.556.866.849</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>146.068.129.426</b>	<b>157.556.866.849</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.7	133.960.790.369	103.535.257.575
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.8	1.988.304.000	78.150.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.9.1	185.492.068	1.513.151.764
4. Phải trả người lao động	314		8.150.824.467	5.153.951.228
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		27.000.000	85.034.962
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.10	1.652.790.670	1.594.296.558
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.11	-	45.542.732.152
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		102.927.852	54.292.610
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>17.235.959.080</b>	<b>16.688.332.007</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.12</b>	<b>17.235.959.080</b>	<b>16.688.332.007</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		12.000.000.000	12.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		12.000.000.000	12.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.635.293.325	2.635.293.325
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		2.600.665.755	2.053.038.682
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		2.600.665.755	2.053.038.682
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>163.304.088.506</b>	<b>174.245.198.856</b>

Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2024

Người lập biểu

Đinh Thị Thanh Hà

Kế toán trưởng

Đặng Thị Quỳnh Trang

Giám đốc



Nguyễn Mạnh Tú



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**B02 - DN**

Chợ gạo tại Chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023



Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số năm nay	Số năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	446.430.469.162	530.163.297.687
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>		<b>446.430.469.162</b>	<b>530.163.297.687</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	402.173.592.613	492.951.373.628
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>44.256.876.549</b>	<b>37.211.924.059</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	412.109.454	440.658.721
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.332.580.580	5.643.723.052
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		3.594.947.364	4.539.645.368
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	26.589.077.407	17.425.383.365
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	11.009.940.047	10.517.442.361
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>2.737.387.969</b>	<b>4.066.034.002</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.7	1.030.528.058	121.770.000
12. Chi phí khác	32		36.000	1.140.933.359
13. Lợi nhuận khác	40		1.030.492.058	(1.019.163.359)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.767.880.027	3.046.870.643
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	1.167.214.272	993.831.961
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>2.600.665.755</b>	<b>2.053.038.682</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	2.167	1.200

Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Đinh Thị Thanh Hà

Đặng Thị Quỳnh Trang

Nguyễn Mạnh Tú



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI**  
**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

B03 - DN

(Phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Mã số	Thuyết minh	Số năm nay	Đơn vị tính: VND Số năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.767.880.027	3.046.870.643
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		865.535.082	711.858.117
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		99.517.647	(102.136.160)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(13.638.214)	(11.564.230)
- Chi phí lãi vay	06		3.594.947.364	4.539.645.368
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		8.314.241.906	8.184.673.738
- (Tăng), giảm các khoản phải thu	09		46.327.873.733	(16.081.245.377)
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10		(35.573.106.917)	981.585.862
- Tăng, (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải	11		34.069.756.580	3.245.740.047
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		-	228.537.338
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.652.982.326)	(4.447.116.380)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1.273.094.050)	(943.317.994)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(564.403.440)	(608.212.917)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>47.648.285.486</b>	<b>(9.439.355.683)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	(588.216.857)
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		13.638.214	11.564.230
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>13.638.214</b>	<b>(576.652.627)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		193.279.845.454	312.217.889.460
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(238.822.577.606)	(297.421.930.736)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(1.440.000.000)	(1.440.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(46.982.732.152)</b>	<b>13.355.958.724</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>679.191.548</b>	<b>3.339.950.414</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>4.606.110.568</b>	<b>1.266.160.154</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>		<b>5.285.302.116</b>	<b>4.606.110.568</b>

Hết Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Đinh Thị Thanh Hà

Đặng Thị Quỳnh Trang



Nguyễn Mạnh Tú





Số: 26/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

**Về việc xin phê duyệt phân phối lợi nhuận năm và phân chia cổ tức năm 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty;

Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO;

Căn cứ Nghị quyết số: 19/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty như sau:

Nội dung	Số tiền (đồng)
<b>I. Doanh thu bán hàng 2023</b>	<b>446.430.469.162</b>
1. Doanh thu bán hàng	446.430.469.162
<b>II. Phân phối lợi nhuận năm 2023</b>	
<b>1. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>3.767.880.027</b>
- Các khoản không được trừ khi xác định thuế TNDN	1.606.639.490
+ Phụ cấp HĐQT, BKS thành viên không tham gia SX	180.600.000
+ CP lãi vay vượt mức khống chế theo NĐ 123	1.426.039.490
+ Truy thu thuế giá trị gia tăng	
<b>2. Lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>2.737.387.969</b>
<b>3. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)</b>	<b>1.167.214.272</b>
+ Thuế TNDN 20%	1.167.214.272
+ Bù trừ thuế TNDN nộp quá theo NĐ 68	
<b>4. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>2.600.665.755</b>
<b>5. Lợi nhuận phân phối</b>	<b>2.600.665.755</b>
5.1 Trích quỹ đầu tư phát triển	
5.2 Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	<b>1.160.665.755</b>
Trong đó:	
- Quỹ khen thưởng	298.627.727
- Quỹ phúc lợi	298.973.209
5.3 Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp	696.798.029
5.4 Trả cổ tức (12% năm x 12 000 000 000)	<b>1 440 000 000</b>
+ Cổ tức cổ phần nhà nước	734 400 000
+ Cổ tức cổ phần phổ thông	705 600 000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thạc Tân**



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thạc Tân



Số: 28/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

**“Về việc xin phê duyệt quyết toán chi phí chi trả thù lao năm 2023 và thông qua mức chi trả thù lao năm 2024 cho HĐQT và BKS”**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

- Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán chi phí chi trả thù lao năm 2023 và thông qua kế hoạch mức chi trả thù lao năm 2024 cho các thành viên HĐQT, BKS như sau:

1. Quyết toán thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2023 như sau:

- Tổng số tiền được quyết toán là: 360.960.000 đồng trong đó:

+ Chi trả thù lao HĐQT: 224.640.000 đồng

+ Chi trả thù lao BKS: 136.320.000 đồng

2. Kế hoạch mức chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2024:

Chức danh	Mức lương áp dụng tính thù lao	Tỷ lệ	Mức thù lao hàng tháng làm tròn số
Chủ tịch HĐQT	21 600 000 đồng	20%	4 320 000 đồng
Thành viên HĐQT	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng
Trưởng ban kiểm soát	19 900 000 đồng	20%	3 980 000 đồng
Thành viên BKS	18 900 000 đồng	20%	3 780 000 đồng

2.1. **Tạm ứng thù lao:** Hàng tháng thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng 80% mức thù lao kế hoạch, 20% số thù lao còn lại được giữ lại đơn vị và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính gắn với mức độ hoàn thành công việc của mỗi thành viên.



2.2. **Quyết toán thù lao:** Căn cứ vào tiền thù lao đã trả hàng tháng và quỹ tiền thù lao thực tế được hưởng, để xác định phần tiền thù lao còn lại được hưởng đề nghị ĐHĐCĐ thông qua làm cơ sở để thanh quyết toán cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách. Trường hợp tiền thù lao tạm ứng vượt quỹ thù lao thực tế được hưởng thì thành viên HĐQT, BKS phải hoàn lại số tiền đã tạm ứng vượt so với số tiền được hưởng cho Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

**Nơi Nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thạc Tân**



Số: 29/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

*“Về việc xin Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024”*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng quản trị công ty.

Căn cứ Nghị quyết số: 19/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

- |                          |                             |
|--------------------------|-----------------------------|
| 1. Tổng doanh thu:       | 335 tỷ đồng                 |
| 2. Lợi Nhuận:            | 2,5 tỷ đồng                 |
| 3. Đầu tư:               | 2.650 triệu đồng            |
| 4. Lãi cổ tức:           | 12%/vốn điều lệ 12 tỷ       |
| 5. Tiền lương bình quân: | 10.722.000 đồng/người/tháng |

(biểu chi tiết kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

### Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thạc Tân



**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

(kèm theo tờ trình số 29/PT-HĐQT ngày 06 tháng 3 năm 2024)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2024
<b>I</b>	<b>Doanh thu bán hàng</b>	<b>Đồng</b>	<b>335 000 000 000</b>
<b>1</b>	<b>Doanh thu sản xuất</b>	<b>"</b>	<b>175000 000 000</b>
+	Sửa chữa thiết bị	"	28 000 000 000
+	Chế tạo thiết bị áp lực	"	12 000 000 000
+	Chế tạo cơ khí khác	"	17 000 000 000
+	Sản xuất lưới nóc lò	"	35 000 000 000
+	Sản xuất gông, thanh giằng, tấm chèn	"	78 000 000 000
+	Cầu máng cào	"	5 000 000 000
<b>2</b>	<b>Doanh thu kinh doanh VTTB</b>	<b>"</b>	<b>160 000 000 000</b>
<b>II</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu</b>		
1	Sửa chữa xe ô tô	Xe	04
2	Sửa chữa máy xúc	"	08
3	Sửa chữa máy gạt	"	06
4	Chế tạo thiết bị áp lực	Tấn	316
5	Chế tạo cơ khí khác	Tấn	567
6	Sản xuất lưới thép lót nóc lò	"	1 373
7	Sản xuất gông, thanh giằng, tấm chèn	"	3 319
8	Cầu máng cào	Cái	2 000
<b>III</b>	<b>Lao động và tiền lương bình quân</b>		
1	Lao động	Người	119
2	Tiền lương bình quân	Đồng/ng/th	10 722 000
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>2 500 000 000</b>
<b>V</b>	<b>Đầu tư xây dựng</b>	<b>Đồng</b>	<b>2 650 000 000</b>
1	Máy nén khí 30 HP	"	100 000 000
2	Máy cắt tôn thủy lực chiều dày cắt 16mm, chiều rộng cắt 3000mm	"	1 000 000 000
3	Máy chấn tôn thủy lực CNC 250/3200	"	1 550 000 000



Số: 30/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### “Về việc xin phê duyệt kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2024”

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực- VVMI ban hành kèm theo quyết định số 37/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng quản trị công ty.

Căn cứ Nghị quyết số: 19/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng quản trị công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch tuyển dụng lao động của Công ty như sau:

- Tổng số lao động hiện có: 115 lao động
- Tổng số lao động theo kế hoạch SXKD năm 2024: 119 lao động
- Tổng số lao động cần tuyển dụng năm 2024: 04 lao động

Trong đó:

- + Lao động sửa chữa máy móc, thiết bị: 01 lao động
- + Lao động chế tạo lắp ráp các sản phẩm cơ khí: 02 lao động
- + Lao động kinh doanh: 01

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

#### Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CƠ KHÍ VÀ  
THIẾT BỊ ÁP LỰC  
VVMI

H. GIA LÂM TP. HÀ NỘI

Nguyễn Thạc Tân



TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP  
MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP  
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ  
VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/TTr – HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho Giám đốc thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp hàng hóa với Người có liên quan theo điều 167 luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cơ khí và thiết bị áp lực – VVMI.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 17/6/2020;

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, để thuận lợi trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số: 19/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng quản trị công ty.

Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI là công ty con của Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP; trong năm 2024 công ty tham dự các gói thầu về kinh doanh hàng hoá và sửa chữa thiết bị trong TKV; trong Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP.

Để thuận lợi và kịp thời cho Công ty trong việc ký kết hợp đồng đảm bảo lợi ích của Công ty cũng như của Pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đồng ý giao cho Giám đốc công ty được thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ hàng hóa và sửa chữa thiết bị trong Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP và các công ty con trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoán sản Việt Nam và phải đảm bảo lợi ích của Công ty và đúng pháp luật.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

### Nơi Nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Lưu VP, HĐQT.



Nguyễn Thạc Tân



Số: 03/TT- BKS

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập**  
**Kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định 89/2007/QĐ-BTC về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cơ khí và thiết bị áp lực - VVMI. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực - VVMI trình Đại hội về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 như sau:

**1. Yêu cầu đối với công ty kiểm toán độc lập**

- Phải là các Công ty kiểm toán độc lập có tên trong danh sách do Bộ Tài chính công bố hàng năm.

- Căn cứ vào danh sách các công ty kiểm toán độc lập do Bộ Tài chính công bố. Ban kiểm soát công ty trình Đại hội danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán BDO.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Đề nghị Đại hội cổ đông thường niên thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu HSDH, TK.



Nguyễn Thị Hồng Nhung



# THÔNG TIN TÓM TẮT 03 CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(Kèm theo Tờ trình số 03/TTr -BKS ngày 06 tháng 03 năm 2024)

## 1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO

- BDO quốc tế là công ty dịch vụ kiểm toán chuyên nghiệp lớn thứ năm trên toàn cầu và là một trong những công ty kiểm toán quốc tế có mạng lưới phát triển nhanh nhất thế giới, trong đó:

+ Gần 88.120 chủ phần hùn và nhân viên chuyên nghiệp;

+ 1.809 văn phòng hoạt động tại 167 quốc gia;

+ Doanh thu trên toàn thế giới vượt 9,6 tỷ đô la Mỹ vào năm 2019.

- Mạng lưới BDO quốc tế chia sẻ một văn hóa và niềm đam mê chung về các chủ đề:

+ Nhân viên chất lượng: Tập trung đầu tư và tuyển dụng những người giỏi nhất, đồng thời đặc biệt chú trọng vào các mối quan hệ cá nhân bền chặt trong toàn bộ mạng lưới công ty.

+ Dịch vụ chất lượng: Cung cấp dịch vụ chất lượng không chỉ dựa trên chuyên môn cao về nghề nghiệp mà còn dựa trên sự nhạy bén trong kinh doanh, nhận thức thương mại và tri thức bản địa.

- Một điểm đáng chú ý của của mạng lưới BDO là niềm tin của tập đoàn rằng mối quan hệ trong công việc giữa con người là yếu tố then chốt.

- BDO đã có mặt tại Việt Nam từ năm 2000 với văn phòng tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp.

- BDO Việt Nam, là một phần của mạng lưới BDO quốc tế, áp dụng các thông lệ toàn cầu theo chuẩn mực quốc tế. Có 24 năm hoạt động trong lĩnh vực Kiểm toán với đội ngũ (145 người) trong đó số Kiểm toán viên đăng ký hành nghề: 21 người, Kiểm toán viên có chứng chỉ: 31 người) thực hiện dịch vụ Kiểm toán, dịch vụ Thẩm định giá, Dịch vụ tư vấn thuế.

- Tham gia kiểm toán các Tập đoàn, Tổng Công ty, các Doanh nghiệp lớn trong nền Kinh tế tại Việt Nam.

## 2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam - Thành viên độc lập Hãng kiểm toán quốc tế LEA GLOBAL - là Công ty chuyên cung cấp các dịch vụ chuyên ngành trong lĩnh vực kiểm toán, kế toán, định giá tài sản, tư vấn tài chính, thuế, đầu tư, kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, ... tại Việt Nam. VAE luôn đứng trong danh sách 10 công ty kiểm toán độc lập có các chỉ số cao nhất (Số lượng kiểm toán viên hành nghề, số lượng nhân viên, số lượng khách hàng, doanh thu...) và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác nhận:

+ Là 01 trong 12 công ty kiểm toán đầu tiên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam từ năm 2006.

+ Là 01 trong số các công ty kiểm toán được Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) chấp nhận đủ điều kiện kiểm toán cho các dự án do WB, ADB tài trợ vốn.

+ Là 01 trong 11 tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện Thẩm định giá từ năm 2006.

+ Là 01 trong số 13 tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện công tác xác định giá trị doanh nghiệp từ năm 2006.

## 3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - thành viên Hãng UHY International, là một trong những Công ty chuyên ngành tốt nhất cung cấp dịch vụ kiểm toán, tư vấn định giá, tư vấn tài chính, đào tạo và các dịch vụ chuyên nghiệp khác. Hơn thế nữa, Quý Công ty sẽ thấy UHY LTD là một Công ty tư vấn chuyên nghiệp cho hợp tác lâu dài, đóng góp cho sự phát triển và thành công lâu dài của Quý Công ty.

- UHY là thành viên đầy đủ và đại diện duy nhất của UHY International - Hãng kiểm toán và định giá hàng đầu thế giới, là Công ty kiểm toán và định giá hàng đầu trong nhóm Top 10 công ty kiểm toán, định giá và tư vấn tài chính độc lập tại Việt Nam được các tổ chức Quốc tế, Cơ quan



thẩm định tín nhiệm doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước... đánh giá, xác nhận.

- Là Công ty kiểm toán đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam đạt tiêu chuẩn Quản lý chất lượng dịch vụ ISO 9001 về cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp về Kiểm toán, kế toán, tài chính, thuế, xác định giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá và đào tạo bởi BRITISH CERTIFICATIONS INC.

- Là một trong những tổ chức đầu tiên được chấp thuận là Tổ chức kiểm toán độc lập cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam từ năm 2006 đến nay.

- Là Công ty kiểm toán được Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á chấp thuận được cung cấp dịch vụ chuyên ngành cho các dự án, tổ chức có sử dụng nguồn vốn từ các tổ chức quốc tế tài trợ (như WB, ADB, UNDP, DANIDA, GTZ...).

- Là Công ty kiểm toán được chứng nhận Top thương hiệu hàng đầu năm 2014 của - Liên hiệp khoa học kinh tế Việt Nam - Global GTA và Interconformity cấp.

- Là một trong những tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện công tác xác định giá trị doanh nghiệp và tư vấn cổ phần hóa từ năm 2004 đến nay.

- Là một trong những tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện hành nghề Thẩm định giá từ khi Luật giá năm 2012 ra đời đến nay.

- Là Công ty kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được công nhận là tổ chức đào tạo chính thức của ICAEW (Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales).

- Là Công ty có đầy đủ các điều kiện kinh doanh cung cấp các dịch vụ kiểm toán, kế toán, tư vấn, thẩm định giá, xác định giá trị doanh nghiệp... theo quy định của Bộ Tài chính.

- Tại Việt Nam, UHY được cấp giấy phép hoạt động từ năm 2001, hơn 20 năm phát triển liên tục, UHY đã khẳng định được vị thế hàng đầu trong lĩnh vực kiểm toán, định giá, thẩm định giá, đào tạo và tư vấn tài chính, cam kết cho mục tiêu phát triển lâu dài của các khách hàng (nhiều khách hàng lựa chọn dịch vụ của UHY từ năm 2001 và vẫn đang tiếp tục sử dụng dịch vụ của chúng tôi).







6	Khấu hao tài sản cố định	đồng	971 424 740
7	Quỹ Tiền lương	đồng	15 030 696 796
8	Đầu tư xây dựng cơ bản	đồng	2 650 000 000
8.1	Máy nén khí 30 HP	"	100 000 000
8.2	Máy cắt tôn thủy lực chiều dày cắt 16mm, chiều rộng cắt 3000mm	"	1 000 000 000
8.3	Máy chấn tôn thủy lực CNC 250/3200	"	1 550 000 000

3. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 của công ty đã được Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán.

Nội dung	Số tiền ( đồng)
1. Tài sản ngắn hạn	160.960.517.582
2. Tài sản dài hạn	2.343.570.924
3. Nợ phải trả	146.068.129.426
4. Vốn chủ sở hữu	17.235.959.080
Trong đó + Vốn góp của CSH	12 000 000 000
+ LN sau thuế chưa PP năm 2023	2.600.665.755
+ Vốn khác của CSH	
+ Quỹ đầu tư phát triển	2 635 293 325
5. Doanh thu bán hàng	446.430.469.162
6. Giá vốn hàng bán	402.173.592.613
7. Lợi nhuận gộp	442.256.876.549
8. Doanh thu tài chính	412.109.454
9. Chi phí tài chính	4.332.580.580
10. Chi phí bán hàng	26.589.077.407
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.009.940.047
12. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	2.737.387.969
13. Thu nhập khác	1.030.528.058
14. Chi phí khác	36.000
15. Lợi nhuận khác	1.030.492.058
16. Tổng lợi nhuận trước thuế	3.767.880.027
17. Số thuế phải nộp đến 01/01/2023	1.513.151.764
18. Số thuế phải nộp phát sinh năm 2023	12.138.330.475
19. Số thuế đã nộp trong năm 2023	13.465.990.171
20. Số thuế còn lại chuyển sang năm 2024	185.492.068

4. Thông qua việc ủy quyền để Hội đồng quản trị Công ty đứng ra lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của công ty.

5. Thông qua việc ủy quyền giao cho Giám đốc Công ty được thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ hàng hóa và sửa chữa thiết bị trong Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP và các công ty con trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoán sản Việt Nam.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 của Công ty như sau:

6.1 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023



Nội dung	Số tiền ( đồng)
<b>I. Doanh thu bán hàng 2023</b>	<b>446.430.469.162</b>
1. Doanh thu bán hàng	446.430.469.162
<b>II. Phân phối lợi nhuận năm 2023</b>	
<b>1. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>3.767.880.027</b>
- Các khoản không được trừ khi xác định thuế TNDN	1.606.639.490
+ Phụ cấp HĐQT, BKS thành viên không tham gia SX	180.600.000
+ CP lãi vay vượt mức khống chế theo ND 123	1.426.039.490
+ Truy thu thuế giá trị gia tăng	
<b>2. Lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>2.737.387.969</b>
<b>3. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ( 20%)</b>	<b>1.167.214.272</b>
+ Thuế TNDN 20%	1.167.214.272
+ Bù trừ thuế TNDN nộp quá theo ND 68	
<b>4. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>2.600.665.755</b>
<b>5. Lợi nhuận phân phối</b>	<b>2.600.665.755</b>
5.1 Trích quỹ đầu tư phát triển	
5.2 Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	<b>1.160.665.755</b>
Trong đó:	
- Quỹ khen thưởng	298.627.727
- Quỹ phúc lợi	298.973.209
5.3 Quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp	696.798.029
5.4 Trả cổ tức (12% năm x 12 000 000 000)	<b>1 440 000 000</b>
+ Cổ tức cổ phần nhà nước	734 400 000
+ Cổ tức cổ phần phổ thông	705 600 000

#### 6.2 Thông qua mức chi trả cổ tức năm 2023

- Tổng mức chi trả cổ tức: 12%/ vốn điều lệ 12 000 000 000 đồng = 1 440 000 000 đồng

Trong đó:

+ Trả cổ tức cho cổ phần nhà nước (51%): 734 400 000 đồng

+ Trả cổ tức cho cổ phần phổ thông (49%): 705 600 000 đồng

7. Thông qua kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2024 với tổng số lao động tuyển dụng là 03 lao động công nghệ và 01 lao động kinh doanh.

8. Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

1. Quyết toán thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2023 như sau:

- Tổng số tiền được quyết toán là: 360.960.000 đồng trong đó:

+ Chi trả thù lao HĐQT: 224.640.000 đồng

+ Chi trả thù lao BKS: 136.320.000 đồng

2. Kế hoạch mức chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm năm 2024:

Chức danh	Mức lương áp dụng tính thù lao	Tỷ lệ	Mức thù lao hàng tháng làm tròn số
Chủ tịch HĐQT	21 600 000 đồng	20%	4 320 000 đồng



<i>Thành viên HĐQT</i>	<i>18 900 000 đồng</i>	<i>20%</i>	<i>3 780 000 đồng</i>
<i>Trưởng ban kiểm soát</i>	<i>19 900 000 đồng</i>	<i>20%</i>	<i>3 980 000 đồng</i>
<i>Thành viên BKS</i>	<i>18 900 000 đồng</i>	<i>20%</i>	<i>3 780 000 đồng</i>

**2.1. Tạm ứng thù lao:** Hàng tháng thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng 80% mức thù lao kế hoạch, 20% số thù lao còn lại được giữ lại đơn vị và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính gắn với mức độ hoàn thành công việc của mỗi thành viên. Khoản tiền thù lao này được trả cho các thành viên HĐQT, BKS và các Cổ đông có người đại diện làm người quản lý tại Công ty không chuyên trách.

**2.2. Quyết toán thù lao:** Căn cứ vào tiền thù lao đã trả hàng tháng và quỹ tiền thù lao thực tế được hưởng, để xác định phần tiền thù lao còn lại được hưởng đề nghị ĐHĐCĐ thông qua làm cơ sở để thanh quyết toán cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách. Trường hợp tiền thù lao tạm ứng vượt quỹ thù lao thực tế được hưởng thì thành viên HĐQT, BKS phải hoàn lại số tiền đã tạm ứng vượt so với số tiền được hưởng cho Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ vào các nội dung đã được thông qua tại Điều 1 để điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty triển khai thực hiện nội dung nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ công ty và tuân thủ các quy định, quy chế và pháp luật hiện hành của Nhà nước.

### **Nơi nhân:**

- B/c UB chứng khoán Nhà nước;
- B/c Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- HĐQT, BKS, bộ máy điều hành công ty;
- Báo cáo Tổng công ty CNM Việt Bắc;
- Các cổ đông công ty;
- Website công ty
- Lưu HĐQT, HSDH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nguyễn Thạc Tân**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI**



**THẺ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Họ và tên cổ đông: **Nguyễn Văn A**

Tổng số cổ phần sở hữu:

Tổng cổ phần đại diện theo ủy quyền: **612 000 cổ phần**

**Tổng số phiếu biểu quyết: 612 000**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC - VVMI**



**THẺ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Họ và tên cổ đông: **Trần Văn B**

Tổng số cổ phần sở hữu:

**654 cổ phần**

Tổng cổ phần đại diện theo ủy quyền:

**Không**

**Tổng số phiếu biểu quyết: 654**